

Số: 57 /2022/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 21 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi tên Phụ lục IV kèm theo Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương pháp định giá rừng; khung giá rừng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 6026/SNN-CCKL ngày 18 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi tên Phụ lục IV kèm theo Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

KHUNG GIÁ RỪNG TRỒNG SẢN XUẤT HUYỆN XUÂN LỘC

MÔ HÌNH KEO LAI 1.300 - 1.800 CÂY/HA

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2022. Các nội dung khác của Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
 - Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
 - Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Chánh, Phó Văn phòng;
 - Công thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu VT, KTNS. (33b)
- ThaiTM

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Tấn Đức